

Số: 137/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 31 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con chung sau khi ly hôn: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận:

Anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là Phạm Trí T, sinh ngày 25/10/2017; chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là Phạm Thùy D, sinh ngày 21/7/2016 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh T, chị H không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Anh T, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh T, chị H có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị H đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận: Anh Phạm Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002945 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Anh T được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục T.H.A.DS huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang

